

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Khoa Luật

VŨ TRỌNG LÂM

**ĐỔI MỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG ĐIỀU KIỆN
XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở VIỆT NAM
(LIÊN HỆ QUA THỰC TIỄN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI)**

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật

Mã số : 62.38.01.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

Hà Nội - 2014

Công trình được hoàn thành tại Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Hoàng Thị Kim Quế

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp cơ sở
họp tại
..... giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Ở Việt Nam hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất cầm quyền, giữ vai trò là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang là nhân tố quyết định những thành tựu to lớn của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, Đảng cũng đang phải đổi mới, nhất là về phương thức lãnh đạo, để đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền, đẩy mạnh hội nhập quốc tế vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Trong việc lãnh đạo nhà nước và xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam, bên cạnh những thành tựu to lớn, còn có cả những khuyết điểm, yếu kém. Để nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu quả quản lý của Nhà nước thì việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước có ý nghĩa quyết định.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (năm 1986), cùng với chủ trương đổi mới tư duy, đổi mới tổ chức và cán bộ, Đảng đã đề ra nhiệm vụ đổi mới phong cách lãnh đạo và công tác theo hướng đi sâu, đi sát thực tế, nắm bắt thông tin nhanh chóng và chính xác, tăng cường kiểm tra, xây dựng quy chế làm việc của các tổ chức Đảng và nhà nước. Vấn đề đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đặt ra ở Đại hội VII, Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII, cũng như ở các Đại hội VIII, IX và X, XI. Liên tục từ Đại hội VII đến Đại hội X, Đảng luôn luôn đặt vấn đề phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Đại hội XI của Đảng đã kế thừa quan điểm của Đại hội X và bổ sung phát triển phù hợp với tình hình mới: “Nhà nước ta là nhà nước

pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và *kiểm soát* giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.85).

Xây dựng nhà nước pháp quyền đòi hỏi phải đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng. Đảng lãnh đạo xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là yêu cầu tất yếu, khách quan trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước bảo đảm Nhà nước ta thực sự là nhà nước của dân, do dân và vì dân, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là yêu cầu khách quan về mặt chính trị của việc xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền. Song, sự lãnh đạo của Đảng phải tuân theo những quy luật hình thành, phát triển và hoàn thiện của Nhà nước pháp quyền.

Việc tiếp tục đi sâu nghiên cứu sự đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức, hoạt động của nhà nước là hết sức cần thiết từ góc độ của luật học và các ngành khoa học khác, Dưới góc độ luật học, cần đi sâu nghiên cứu và cách thức lãnh đạo nhà nước, các bộ phận cấu thành của tổ chức quyền lực nhà nước và hoạt động xây dựng, thực thi pháp luật, xây dựng ý thức pháp luật và văn hóa pháp luật.

Với mong muốn được đóng góp một phần nhỏ vào công việc nghiên cứu nêu trên, xuất phát từ thực tiễn công tác của bản thân, tôi mạnh dạn lựa chọn đề tài luận án tiến sỹ luật học: “Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam (liên hệ qua thực tiễn ở Thành phố Hà Nội)”.

2. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của luận án là nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn và nội dung của việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng với tư cách là một đảng cầm quyền trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam của dân, do dân và vì dân.

Nghiên cứu yêu cầu đổi mới sự lãnh đạo của đảng để đáp ứng các nguyên tắc cơ bản của nhà nước pháp quyền, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; sự thể hiện trong nội dung lãnh đạo của đảng đối với tổ chức, hoạt động của nhà nước, xây dựng và thực thi pháp luật.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận án tập trung giải quyết các vấn đề sau:

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về đảng phái chính trị, về đảng cầm quyền.

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về vai trò, vị trí của Đảng Cộng sản Việt Nam trong hệ thống chính trị Việt Nam với tư cách là một đảng duy nhất cầm quyền.

- Nghiên cứu tính tất yếu khách quan, những nội dung cơ bản của việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền.

- Nghiên cứu thực trạng sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước thời gian qua xét theo các yêu cầu, tiêu chí của nhà nước pháp quyền và sự lãnh đạo của một đảng cầm quyền duy nhất, liên hệ thực tiễn ở Thành phố Hà Nội.

- Đề xuất các quan điểm, giải pháp cơ bản về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Phạm vi nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu về sự cần thiết khách quan phải đổi mới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, với tư cách là một đảng duy nhất cầm quyền xuất phát từ yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền, hội nhập quốc tế.

Luận án tập trung nghiên cứu sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và hoạt động xây dựng, thực thi pháp luật của các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp nhà nước xét trên các nguyên tắc, đòi hỏi của nhà nước pháp quyền, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

Nội dung luận án bao gồm thực trạng sự lãnh đạo và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng ở thành phố Hà nội thời gian qua.

Đề xuất các quan điểm, giải pháp chủ yếu về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong phạm vi toàn quốc và liên hệ và đối với Đảng bộ Thành phố Hà nội.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận án dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các học thuyết, tư tưởng chính trị, pháp lý tiêu biểu trên thế giới.

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể là: phương pháp phân tích, tổng hợp, điều tra xã hội học và các phương pháp nghiên cứu khác.

6. Dự kiến những đóng góp mới về khoa học của luận án

- Góp phần làm sáng rõ tính tất yếu khách quan và cấp thiết, đảm bảo vị thế, uy tín, sức mạnh của Đảng trong điều kiện phải đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng xuất phát từ yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Góp phần nghiên cứu nội dung cơ bản của việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư

pháp và xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật, xây dựng văn hóa pháp luật.

- Góp phần nghiên cứu về trách nhiệm của Đảng trong việc xây dựng, hoàn thiện, tổ chức thực hiện Hiến pháp, pháp luật về bảo vệ, bảo đảm các quyền con người, quyền công dân.

- Góp phần nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp về đổi mới sự lãnh đạo của đảng bộ thành phố Hà Nội.

7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Luận án là tài liệu tham khảo đối với công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập, tìm hiểu lý luận và thực tiễn của các cơ quan Đảng, chính quyền, các viện nghiên cứu và trường đại học.

8. Kết cấu của luận án:

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, Luận án gồm 4 chương.

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Vấn đề Đảng lãnh đạo và xây dựng nhà nước pháp quyền đã được đề cập ở nhiều công trình khoa học, đặc biệt là ở trong nước. Các dạng ấn phẩm khoa học rất đa dạng, bao gồm các sách chuyên khảo, sách tham khảo, các bài báo, đề tài khoa học. Qua việc nghiên cứu, tham khảo, tác giả đã phân loại các công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án theo các nhóm vấn đề chính như sau:

1. Nhóm các công trình về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

2. Nhóm các công trình về yêu cầu đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội trong điều kiện nền kinh tế thị trường, xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế.

3. Nhóm các công trình về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong công cuộc cải cách nhà nước, cải cách pháp luật.

4. Nhóm các công trình khoa học ở nước ngoài liên quan đến đề tài luận án.

Các công trình khoa học trong nước đã quan tâm nghiên cứu về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam với tư cách là một đảng cầm quyền. Nội dung của các công trình đó đã khẳng định tính cấp thiết về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền. Hướng ưu tiên của các công trình là sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức, hoạt động của các cơ quan trong bộ máy nhà nước.

Giá trị tham khảo, kế thừa của các công trình nêu trên là rất lớn, hữu ích cho tác giả luận án. Nhưng do phạm vi, tính chất của vấn đề quá rộng lớn, phức tạp cũng như yêu cầu, góc độ chuyên ngành tiếp cận nên cũng còn một số vấn đề, theo tác giả, chưa được đi sâu nghiên cứu, luận giải. Cụ thể trong số đó là:

- Vấn đề đòi hỏi từ các nguyên tắc cốt lõi của nhà nước pháp quyền, thượng tôn Hiến pháp, chủ nghĩa Hiến pháp đặt ra đối với nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Vấn đề trách nhiệm của Nhà nước trong việc thừa nhận, bảo vệ, bảo đảm các quyền con người, thì sự lãnh đạo của Đảng cần phải được đổi mới như thế nào?

- Vấn đề Đảng lãnh đạo hoạt động xây dựng, ban hành pháp luật và nhất là thực hiện, áp dụng pháp luật theo tiêu chí của nhà nước pháp quyền.

- Vấn đề kiểm soát quyền lực mà Đại hội Đảng lần thứ XI đã khẳng định, sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thể chế hóa, đưa

đường lối này vào chính sách, cơ chế tổ chức, thực thi pháp luật, nhất là vào việc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Hiến pháp.

- *Những hướng nghiên cứu cơ bản đặt ra đối với luận án:*

Tác giả luận án sẽ tiếp tục nghiên cứu các vấn đề nêu trên. Tuy vậy, đây là vấn đề phức tạp. Với khả năng, điều kiện có hạn, nên tác giả luận án chỉ chọn một số vấn đề cơ bản nhất để tập trung nghiên cứu. Đó là:

- Luận giải các nguyên tắc cốt lõi của nhà nước pháp quyền và yêu cầu cấp thiết đặt ra phải đổi mới sự lãnh đạo của Đảng về nội dung và phương thức lãnh đạo.

- Nghiên cứu tập trung vào đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức bộ máy nhà nước theo nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực nhà nước

- Nghiên cứu đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với xây dựng pháp luật, thực hiện, áp dụng pháp luật theo tiêu chí của nhà nước pháp quyền.

- Nghiên cứu đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với việc bảo vệ, bảo đảm, thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam hiện nay.

- Nghiên cứu về thực trạng và đề xuất giải pháp đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Chương 2

YÊU CẦU CẤP THIẾT

VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ ĐỔI MỚI

SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG ĐIỀU KIỆN XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

2.1. Nhận thức chung về đảng phái chính trị

2.1.1. Nguồn gốc và sự phát triển của các đảng phái chính trị

Trong đời sống chính trị, xã hội, các đảng chính trị giữ vai trò vô cùng quan trọng. Vị thế, vai trò, tầm ảnh hưởng của các đảng chính trị có sự khác nhau tùy thuộc vào chính thể, cơ chế tổ chức quyền lực chính trị và văn hóa chính trị của mỗi quốc gia. Từ khi ra đời cho đến suốt quá trình tồn tại và hoạt động, các đảng chính trị đều mang bản chất giai cấp rõ rệt. Đảng chính trị là đại biểu cho hệ tư tưởng, cho lợi ích của giai cấp xã hội, không có đảng chính trị nào là phi giai cấp, siêu giai cấp.

Đảng phái chính trị xuất hiện như kết quả của việc hạn chế quyền lực của nền quân chủ chuyên chế, của sự ra đời quyền bầu cử (thế kỷ XIX). Lúc bấy giờ, những ai muốn gìn giữ (hay chiếm giữ) quyền lực và ảnh hưởng cần phải đảm bảo cho mình sự ủng hộ rộng rãi của dân chúng. Chính đảng phái chính trị đã trở thành công cụ hợp pháp để phản ánh quyền lợi của những nhóm cử tri khác nhau và để chọn lựa giới thượng lưu cho xã hội. Đó là những lý do khách quan cho sự cần thiết phải có đảng phái chính trị.

2.1.2. Khái niệm về đảng phái chính trị

Chính đảng là một tổ chức chính trị thể hiện lợi ích của giai cấp xã hội nhất định (các đảng công nhân, tư sản, nông dân, dân chủ cách mạng...). Sự tồn tại của một đảng gắn bó với cuộc đấu tranh để giành chính quyền, thỏa mãn những lợi ích giai cấp và đạt tới mục tiêu cuối cùng của nó là trở thành đảng cầm quyền. Xét về nguyên tắc, mọi đảng phái chính trị đều mong muốn trở thành đảng cầm quyền. Khi trở thành đảng cầm quyền, đảng đứng ra thành lập chính phủ để thể hiện ý chí thống trị xã hội của giai cấp mình. Trong đấu tranh, mỗi giai cấp - qua những người đại diện tư tưởng và chính trị của mình - ngày càng có ý thức rõ hơn là phải giành được quyền lực chính trị về tay giai cấp mình.

Trong lịch sử, không có một giai cấp nào cầm quyền mà lại tự nguyện từ bỏ quyền lực chính trị. Đấu tranh chính trị đòi hỏi giai cấp phải có mục tiêu chính trị rõ rệt, phải có tổ chức chặt chẽ để tập hợp lực lượng của giai cấp, để huy động lực lượng đồng minh đánh bại kẻ thù, giành thắng lợi. Các đảng chính trị ra đời là do đòi hỏi khách quan của cuộc đấu tranh chính trị giữa các giai cấp. Đảng chính trị, về nguyên tắc là tổ chức cao nhất, chặt chẽ nhất của giai cấp, tập hợp những người giác ngộ nhất về lợi ích giai cấp, kiên quyết nhất trong đấu tranh để bảo vệ lợi ích giai cấp khi chưa giành được quyền lực chính trị cũng như khi đã giành được quyền lực chính trị.

Vì vậy, chức năng quan trọng nhất của đảng phái chính trị là tập hợp lực lượng để thành đảng cầm quyền. Nếu không có mong muốn giành chính quyền thì không thể là đảng phái chính trị.

2.1.3. Chức năng của các chính đảng

Trong hệ thống chính trị tư bản chủ nghĩa, các đảng chính trị có một vị trí rất quan trọng. Vai trò của đảng chính trị có được ghi hay không được ghi trong Hiến pháp là tùy từng nước. Ví dụ, Hiến pháp của Mỹ không ghi vai trò của đảng chính trị, nhưng Hiến pháp của Cộng hòa Liên bang Đức lại ghi rõ tại Điều 21, xác định nhiệm vụ của các đảng là “góp phần vào việc hình thành ý chí chính trị của nhân dân” và quy định việc ngân sách nhà nước cấp chi phí cho các đảng phái chính trị. Nhưng dù có được ghi hay không được ghi trong Hiến pháp thì trong thực tế, các đảng chính trị tư sản vẫn được pháp luật các nước tư bản thừa nhận. Các đảng tư sản cầm quyền ngày càng có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống chính trị tư sản.

2.2. Vị trí, vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong đời sống chính trị, xã hội với tư cách là đảng duy nhất cầm quyền

2.2.1. Khái niệm đảng cầm quyền

Theo quan niệm chung, “Đảng cầm quyền” là khái niệm dùng trong khoa học chính trị, chỉ một đảng chính trị đại diện cho một giai cấp đang nắm giữ và lãnh đạo chính quyền để điều hành, quản lý đất nước nhằm thực hiện lợi ích của giai cấp mình.

Về phương diện chính trị - pháp lý, vấn đề đảng cầm quyền trong quan niệm của thế giới thường gắn liền với chính thể nhà nước, cách thức bầu cử, tương quan lực lượng trong thành phần của nghị viện. Do vậy khái niệm “đảng cầm quyền” không hoàn toàn giống nhau trong chính thể đại nghị và chính thể tổng thống. Một quan niệm chung, phổ biến trên thế giới hiện nay, Đảng cầm quyền (ruling party) là đảng giành chiến thắng trong các cuộc bầu cử dân chủ và cạnh tranh. Trên cơ sở đó, Đảng đứng ra thành lập Chính phủ và đưa các quyết định chính sách dưới danh nghĩa quyền lực Nhà nước, đại diện cho nhân dân.

2.2.2. Vị trí, vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong xã hội

Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được khẳng định kể từ khi thành lập và trong suốt chặng đường cách mạng trên con đường bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. Với tư cách là Đảng duy nhất cầm quyền, Đảng chịu trách nhiệm trước nhân dân về vận mệnh của dân tộc và sự phát triển của đất nước. Nội dung cầm quyền của Đảng là toàn bộ hoạt động của Đảng cầm quyền, bao gồm việc xác định mục tiêu chính trị của Đảng và dân tộc, đường lối phát triển đất nước, nội dung thực hiện mục tiêu chính trị và bao quát toàn diện các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại, quốc phòng; an ninh đất nước.

Nội dung cầm quyền quy định phương thức cầm quyền của Đảng.

Phương thức cầm quyền của Đảng là hệ thống phương pháp, hình thức, biện pháp mà Đảng vận dụng để sử dụng Nhà nước, tác động vào Nhà nước và bằng Nhà nước nhằm thể hiện các nội dung cầm

quyền. Nội dung, phương thức cầm quyền của Đảng đề hướng tới việc lãnh đạo đất nước phát triển vì mục tiêu xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vì sự tự do và phát triển của mỗi cá nhân. Nội dung và phương thức cầm quyền của Đảng đã được kiểm nghiệm trong đường lối, chính sách của Đảng đối với nhà nước và xã hội, trong hệ thống pháp luật và việc áp dụng pháp luật.

2.2.3. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng

Sự lãnh đạo của Đảng được thể hiện ở nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng.

Về nội dung, sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước được thể hiện tập trung ở những nội dung cơ bản sau đây: *Thứ nhất*, đường lối, chính sách của Đảng là định hướng chính trị và nội dung hoạt động của Nhà nước. *Thứ hai*, Đảng xác định những quan điểm, phương hướng, nội dung cơ bản về tổ chức, hoạt động của Nhà nước. *Thứ ba*, Đảng xác định những quan điểm, phương hướng, nội dung cơ bản về xây dựng chính sách, pháp luật, áp dụng pháp luật. *Thứ tư*, Đảng lãnh đạo hoạt động bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. *Thứ năm*, Đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước, cán bộ công chức Nhà nước trong việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. *Thứ sáu*, Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức.

Trong hệ thống chính trị nước ta, sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội được thể hiện trên các phương thức cơ bản sau đây :

- Đảng đề ra đường lối, chủ trương, chính sách lớn, định hướng cho sự phát triển của toàn xã hội trên tất cả các lĩnh vực trong từng thời kỳ nhất định.

- Đảng đề ra phương hướng và những nguyên tắc cơ bản nhằm xây dựng một nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân, một nhà nước có bộ máy chính quy, quy chế làm việc khoa học với đội ngũ làm việc có năng lực tổ chức và quản lý hết lòng vì dân.

- Đảng phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn những đảng viên ưu tú và những người ngoài Đảng có phẩm chất và năng lực giới thiệu với cơ quan nhà nước để qua cơ chế bầu cử, tuyển chọn của Nhà nước bố trí vào công tác trong các cơ quan nhà nước.

- Đảng giáo dục đảng viên nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu tập hợp quần chúng, giáo dục, động viên họ tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, ủng hộ và tích cực thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước.

- Đảng kiểm tra đảng viên và các tổ chức của Đảng trong các cơ quan tổ chức nhà nước trong việc chấp hành và tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, các nghị quyết của Đảng.

2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của Đảng Cộng sản

Khẳng định vai trò to lớn của sự lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị nhưng đồng thời Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ ra cần phân định rõ ràng chức năng, quyền hạn của Đảng và nhà nước. Người phê phán việc các tổ chức Đảng ôm đồm, bao biện, làm thay những công việc cụ thể của các tổ chức chính trị - xã hội. Đảng lãnh đạo bằng các chủ trương, chính sách trong các chỉ thị, nghị quyết, bằng sự thuyết phục và bằng công tác kiểm tra chứ không làm thay công việc nhà nước. Công việc của Đảng cũng như của Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội khác đều được phân định rõ ràng về trách nhiệm và có sự phối hợp chặt chẽ với nhau theo sự lãnh đạo của Đảng. Về mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, Người khẳng định Đảng giữ vai trò lãnh đạo nhưng Đảng cũng phải tuân thủ pháp luật nhà nước, đặc biệt là tuân thủ Hiến pháp. Đảng lãnh đạo hệ

thống chính trị và toàn bộ xã hội nhưng không đứng trên luật pháp, đứng ngoài luật pháp.

2.4. Yêu cầu cấp thiết về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền

Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt nam là một tất yếu khách quan đã được kiểm nghiệm trong quá trình cách mạng. Song điều kiện xã hội đã thay đổi căn bản trên mọi phương diện kinh tế, văn hóa, con người; những cách quản lý của Nhà nước, xã hội trong thời chiến, thời bao cấp đã không còn phù hợp và thực tế cũng đã và đang được thay đổi sâu sắc. Do vậy, yêu cầu đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội là một tất yếu khách quan, không chỉ xuất phát từ đòi hỏi của xã hội, nhân dân và Nhà nước, mà còn là xuất phát từ chính đảng, nhất là với vai trò của một đảng cầm quyền. Chẳng hạn, phải đổi mới sự lãnh đạo của Đảng để đảm bảo nguyên tắc độc lập của toàn án và thẩm phán hay để đảm bảo nguyên tắc suy đoán vô tội, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của con người.

Xây dựng nhà nước pháp quyền cũng đòi hỏi phải đổi mới hệ thống chính trị. Phải đổi mới tổ chức và hoạt động của Đảng, nâng cao vai trò, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước và xã hội.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền, bảo vệ các quyền con người rất khác với các thời kỳ đã qua. Chính những yêu cầu nghiêm ngặt của nhà nước pháp quyền đã và đang đặt ra như là những thách thức đối với sự lãnh đạo, đối với sức mạnh, uy tín của đảng với tư cách là một đảng duy nhất cầm quyền.

Nếu không đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc nhà nước pháp quyền thì không thể xây dựng thành công nhà nước pháp quyền. Đảng cần phải làm đúng chức năng lãnh

đạo của mình, chứ không bao biện, làm thay Nhà nước; mọi đảng viên của Đảng đều phải tôn trọng, tuân thủ nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp và pháp luật cả trong đường lối, nghị quyết, cả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với các thiết chế nhà nước và xã hội.

Đó là nội dung cơ bản của đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, là điều kiện hàng đầu để xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam, nhà nước của dân, do dân và vì dân. Đó cũng là một giải pháp quan trọng để tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

Nhận thức chung về nhà nước pháp quyền:

Đường lối xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định. Nhà nước pháp quyền là một trong những giá trị xã hội quý báu được tích lũy và phát triển trong lịch sử tư tưởng nhân loại.

Sự lãnh đạo của Đảng phải được đặt trong điều kiện thực hành các nguyên tắc cốt lõi nhất của nhà nước pháp quyền. Tiêu biểu là các nguyên tắc (các đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền): tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và pháp luật, xác lập quyền lực của pháp luật, Nhà nước phải biết tự đặt mình dưới pháp luật, bảo đảm tính tối cao của các đạo luật trong hệ thống văn bản pháp luật; Nhà nước có trách nhiệm tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm các quyền con người, quyền công dân; sự độc lập của các toà án phải được tuân thủ một cách nghiêm ngặt; mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ, quan hệ đồng trách nhiệm; quyền lực nhà nước được phân định rõ ràng và có cơ chế kiểm soát quyền lực để bảo vệ, bảo đảm thực hiện các quyền con người; pháp luật phải bảo đảm các giá trị công bằng, nhân đạo, hợp lý vì lợi ích chính đáng của

con người; Nhà nước có nghĩa vụ tuân thủ các cam kết quốc tế mà mình đã ký kết hay công nhận.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Suốt chặng đường lịch sử hơn 80 năm thành lập Đảng và trong công cuộc đổi mới đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đã đạt được nhiều thắng lợi vẻ vang. Những thành tựu to lớn có nghĩa quan trọng trên tất cả các lĩnh vực đối nội và đối ngoại, kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội một lần nữa khẳng định sự lãnh đạo của Đảng là một thực tế lịch sử, một tất yếu khách quan. Xây dựng nhà nước pháp quyền là con đường phát triển tất yếu của đất nước ta, phù hợp với xu thế chung của thời đại, không chỉ là nguyện vọng mà đã và đang trở thành nhu cầu hiện thực và khả năng hiện thực¹. Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, của dân, do dân và vì dân.

Để xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam, cần phải đổi mới sự lãnh đạo của Đảng. Đổi mới sự lãnh đạo của đảng cả trong tư duy, lý luận, đường lối và công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, hoạt động của nhà nước và các thiết chế chính trị, xã hội. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng phải xuất phát từ các nguyên tắc, yêu cầu, đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền, đặc biệt là các nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, tôn trọng, bảo vệ các quyền con người, đảm bảo sự độc lập của tòa án, phân công và kiểm soát quyền lực nhà nước vv...

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước phải được nhận thức và thực hành trên cơ sở đổi mới sự lãnh đạo của

¹ Xem Nguyễn Duy Quý, bài viết trên báo Nhân dân ngày 29/11/2011

Đảng, phải phải gắn liền với đổi mới và chỉnh đốn tổ chức đảng. Kiên quyết đấu tranh chống lại các hiện tượng "hành chính đơn thuần, phi chính trị", xa rời sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước và ngược lại, sự bao biện, làm thay các công việc của nhà nước từ phía các tổ chức đảng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trên những nội dung cơ bản như: thể chế hoá đường lối của Đảng thành các quy định pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật; công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức và năng lực công tác; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Đảng phải tự thường xuyên đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao trí tuệ, phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ đảng viên để xứng đáng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam². Đảng lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội, sức mạnh, uy tín của Đảng được thể hiện ở vai trò, năng lực quản lý của nhà nước bằng hệ thống pháp luật bảo vệ, bảo đảm và thúc đẩy các quyền con người, quyền công dân.

Chương 3

THỰC TRẠNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HIỆN NAY, LIÊN HỆ VỚI THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1. Thực trạng sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay

² Nguyễn Duy Quý, *Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam - nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam*, Tạp chí Triết học số 2/2000, tr. 5-8

3.1.1. Sự hình thành và phát triển tư duy lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

3.1.1.1. Giai đoạn trước Đại hội Đảng VII

Do những hạn chế về điều kiện lịch sử cụ thể nên các quan điểm về xây dựng nhà nước pháp quyền trong giai đoạn này chưa ý thức được đầy đủ cả trong nhận thức, tư duy lý luận của Đảng và cả trong quá trình hoạch định chính sách.

3.1.1.2. Từ Đại hội Đảng VII đến Đại hội Đảng XI

Đây là giai đoạn chúng ta đạt được nhiều thành tựu trong lĩnh vực kinh tế. Các tiền đề kinh tế, chính trị, tư tưởng, xã hội và quốc tế đẩy sự hình thành ngày càng đầy đủ và toàn diện hơn những tư tưởng, quan điểm về xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân.

3.1.2. Khái quát chung về những thành tựu cơ bản trong sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội

Luận án đã phân tích những thành tựu chủ yếu của sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội trên các nội dung chủ yếu:

- Đảng lãnh đạo các cơ quan nhà nước trong việc thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật.

- Thông qua cơ chế dân chủ, Đảng bố trí cán bộ, đảng viên giữ các vị trí trọng yếu trong các thiết chế quyền lực; tăng cường quản lý cán bộ, đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, vững mạnh, thực sự vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân.

- Thực hiện sự kiểm tra các tổ chức đảng và đảng viên trong việc thực hiện nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Những thay đổi tích cực về phương thức lãnh đạo của Đảng trong những năm đổi mới.

Luận án đã phân tích những thành tựu cơ bản trong sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội, đối với Chính phủ, đối với các cơ quan tư pháp, đối với xây dựng và thực hiện pháp luật.

3.1.3. Thực trạng về hạn chế trong sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước

3.1.1.1. Nhận định chung về hạn chế trong sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước

Mặc dù đã đạt nhiều thành tựu quan trọng trong xây dựng nhà nước, pháp luật, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội song vẫn còn nhiều yếu kém, hạn chế xét cả về sự lãnh đạo của đảng cũng như hoạt động của nhà nước, các thiết chế khác trong hệ thống chính trị. Năng lực xây dựng thể chế còn hạn chế, hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách chưa đồng bộ, thống nhất. Công tác điều hành, tổ chức thực thi pháp luật có những mặt còn yếu. Tổ chức bộ máy ở một số cơ quan nhà nước còn chưa hợp lý, chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan chưa đủ rõ, còn chồng chéo. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới của đất nước. Cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu đề ra, còn nhiều thủ tục hành chính gây phiền hà cho tổ chức và công dân.

3.1.1.2. Những hạn chế, yếu kém chủ yếu trong sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước

Luận án đã phân tích những hạn chế trong từ thực tiễn phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội, đối với Chính phủ, đối với các cơ quan tư pháp, đối với xây dựng và thực hiện pháp luật.

3.2. Thực trạng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị Thành phố Hà Nội thời gian qua

3.2.1. Vai trò của Đảng bộ Hà Nội đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô

Luận án đã phân tích những thành tựu và hạn chế chủ yếu về xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở Thủ đô Hà Nội trong thời gian qua.

3.2.2. Những ưu điểm và hạn chế chủ yếu về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị ở Thủ đô Hà Nội thời gian qua:

Luận án đã phân tích sự đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với các cấp chính quyền Thành phố - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp; về đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền Thành phố; đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã hội; đối với các cấp ủy đảng; đối với công tác cải cách hành chính, công tác tư pháp, công tác cán bộ

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Chương 3 của luận án đã phân tích sự hình thành và phát triển tư duy lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tập trung phân tích những thành tựu và hạn chế sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, đi sâu vào đánh giá thực trạng sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội, đối với Chính phủ, đối với các cơ quan tư pháp, đối với xây dựng và thực hiện pháp luật. Đồng thời, làm rõ vai trò của Đảng bộ Hà Nội đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế chủ yếu về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị ở Thủ đô Hà Nội thời gian qua.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ ĐỔI MỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, LIÊN HỆ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.1. Quan điểm, giải pháp đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

4.1.1. Tính tất yếu khách quan và mục tiêu về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng là yêu cầu tất yếu khách quan, là điều kiện quan trọng nhất để đổi mới tổ chức, hoạt động của nhà nước, hệ thống pháp luật đáp ứng các nguyên tắc của nhà nước pháp quyền, là điều kiện đảm bảo thành công của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam. Xây dựng nhà nước pháp quyền, tích cực, chủ động tham gia hội nhập quốc tế vì mục tiêu phát triển đất nước đặt ra yêu cầu phải đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc sự lãnh đạo của đảng đối với nhà nước và xã hội.

4.1.2. Những quan điểm cơ bản về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị phải được đặt trong tổng thể nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tiến hành đồng bộ với đổi mới các mặt của công tác xây dựng Đảng, với đổi mới tổ chức và hoạt động của cả hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng bộ với đổi mới kinh tế, xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã

hội chủ nghĩa, đáp ứng đòi hỏi của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng để đảm bảo bản chất của Nhà nước ta thật sự là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; Nhà nước phải chăm lo, phục vụ nhân dân, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của mọi người dân.

- Phân định rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, giới hạn giữa sự lãnh đạo của Đảng và quản lý bằng pháp luật của Nhà nước

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước để đảm bảo thực hiện nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước: phân công rành mạch và kiểm soát lẫn nhau giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

- Các tổ chức Đảng phải tôn trọng Nhà nước, không can thiệp, áp đặt vào các công việc của Nhà nước

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với đổi mới tổ chức, hoạt động của các cơ quan nhà nước, thực hiện thành công cải cách hành chính và cải cách tư pháp đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam.

4.1.3. Những giải pháp cơ bản về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

4.1.3.1. Đổi mới nhận thức mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, các tổ chức xã hội, thể chế hóa sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, đổi mới hệ thống tổ chức bộ máy của Đảng và Nhà nước.

4.1.3.2. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan tư pháp.

4.1.3.3. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng sự đồng thuận xã hội, và thực hiện phản biện xã hội.

4.1.3.4. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động xây dựng, thực hiện Hiến pháp, pháp luật, giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức và quyền con người cho đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên hiện nay

4.2. Quan điểm, giải pháp về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng ở Thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay

4.2.1. Những quan điểm cơ bản về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng ở Thành phố Hà Nội

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm đáp ứng các nguyên tắc cơ bản của nhà nước pháp quyền.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng trong sự nghiệp xây dựng, phát triển thủ đô Hà Nội.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm đảm bảo sự phân định tường minh giữa công việc của các tổ chức Đảng và công việc của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thủ đô Hà Nội.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan nhà nước, công tác cán bộ đáp ứng sự nghiệp xây dựng, phát triển thủ đô Hà Nội, bảo vệ, bảo đảm quyền, lợi ích của người dân.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở thủ đô Hà Nội.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đảm bảo tổ chức thực hiện Hiến pháp 2013, Luật Thủ đô, các văn bản khác của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển thủ đô Hà Nội.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm đảm bảo hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

- Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trên các lĩnh vực xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông và an sinh xã hội.

4.2.2. Giải pháp cơ bản về đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở Thành phố Hà Nội

4.2.2.1. Đổi mới cách xây dựng, ban hành, học tập, nghiên cứu, tổ chức thực hiện nghị quyết của các cấp ủy đảng

4.2.2.2. Đổi mới sự lãnh đạo của đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển thủ đô Hà Nội, thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

4.2.2.3. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với đối với các cơ quan nhà nước, công tác bầu cử và các tổ chức chính trị - xã hội.

4.2.2.4. Đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của đảng trong lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, lao động, việc làm, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, trật tự, an toàn xã hội, an ninh chính trị, an toàn giao thông, nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, vi phạm pháp luật, tội phạm trên địa bàn thủ đô Hà Nội.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 4

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo Nhà nước và xã hội đó là một thực tế khách quan đã được khẳng định và vì lợi ích của dân tộc. Song, điều kiện, hoàn cảnh mới đã có nhiều biến đổi sâu sắc, toàn diện, phức tạp và đặt ra nhiều thách thức. Phải đổi mới sự lãnh đạo của Đảng về phương thức, nội dung để vừa khẳng định vị thế, vai trò, uy tín của Đảng với tư cách là một đảng cầm quyền duy nhất, phát huy vai trò, hiệu lực, uy tín, trách nhiệm lớn lao của Nhà nước đối với quyền lợi của cá nhân và sự phát triển của đất nước.

Luận án đã đề xuất một hệ thống các quan điểm, giải pháp đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hệ thống quan điểm, giải pháp

về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng ở Thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở Việt Nam là một tất yếu khách quan đã được kiểm nghiệm trong quá trình cách mạng. Song điều kiện xã hội đã thay đổi căn bản trên mọi phương diện kinh tế, văn hóa, con người. Những cách quản lý của nhà nước, xã hội trong thời chiến, thời bao cấp đã không còn phù hợp và thực tế cũng đã và đang được thay đổi sâu sắc. Do vậy, yêu cầu đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội là một tất yếu khách quan, không chỉ xuất phát từ xã hội, nhân dân mà còn là xuất phát từ chính đảng, nhất là với vai trò của một đảng cầm quyền.

Luận án đã tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về đảng phái chính trị, về đảng cầm quyền; vai trò, vị trí của Đảng Cộng sản Việt Nam trong hệ thống chính trị Việt Nam với tư cách là một đảng duy nhất cầm quyền; nghiên cứu tính tất yếu khách quan, những nội dung cơ bản của việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền.

Luận án đã nghiên cứu thực trạng sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước thời gian qua xét theo các yêu cầu, tiêu chí của nhà nước pháp quyền và sự lãnh đạo của một đảng cầm quyền duy nhất, liên hệ thực tiễn ở Thành phố Hà Nội.

Thông qua cơ sở lý luận và thực tiễn, luận án đã đề xuất các quan điểm, giải pháp cơ bản về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

NHỮNG CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Vũ Trọng Lâm (2013), *Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, Tạp chí Cộng sản, tháng 6/2013, tr.38-42
2. Vũ Trọng Lâm (2008), *Đổi mới ph-ong thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị ở thành phố Hà Nội*, Tạp chí Khoa học (Kinh tế - Luật), Đại học Quốc gia Hà Nội số 4/2008, tr. 218-223.
3. Vũ Trọng Lâm (2006), *Phấn đấu thực hiện thắng lợi 9 chương trình công tác của Thành uỷ khoá XIV*, Hành trình đổi mới - Đặc san của Thành uỷ Hà Nội phục vụ công bộ lãnh đạo và quản lý các cấp ở Thủ đô, số 9/2006.
4. Vũ Trọng Lâm (2004), *Thủ đô Hà Nội 50 năm - Một chặng đường lịch sử*, Tạp chí Th-ong Mại số 39, tháng 10/2004.
5. Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp Bộ năm 2011: *Giải pháp phát triển văn hóa đối ngoại ở n-ớc ta trong điều kiện hội nhập quốc tế (Mã số: KHBD(2011)-07)*, nghiệm thu 16/8/2012 đạt loại xuất sắc.
6. Th- ký đề tài khoa học trọng điểm cấp Thành phố năm 2003-2005: *Đánh giá tổng quát quá trình đổi mới ở Thủ đô, những bài học kinh nghiệm; định hướng phát triển đến năm 2010*, Mã số: 01X-13/08-2003-3, nghiệm thu ngày 15/5/2005 đạt loại xuất sắc.
7. Vũ Trọng Lâm (2004), chủ biên: *Kinh tế tri thức ở Việt Nam - Quan điểm và giải pháp phát triển*, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2004.